
Giải Pháp Khả Thi của Dân Tộc Tự Quyết Giải Trừ Ách Cộng Sản

TS. LS. Luu Nguyen Dat
November 10, 20110 Bình Luận

“Giải pháp” là phương pháp hay cách thức giải quyết một vấn đề nan giải, cụ thể nào đó. Vấn đề cần giải quyết ở đây là làm sao Giải Trừ Chế độ cộng sản tại Việt Nam. Bằng cách nào?

“Giải pháp khả thi” không phải là tìm cách giải quyết một cách dễ dàng, nhanh chóng, mà thực sự là chia tách những khó khăn của vấn đề, nhằm thoát khỏi bế tắc, và cuối cùng đưa ra một số giải đáp đúng, có thể thực hiện được, trong những hoàn cảnh thuận tiện, thích nghi nhất.

Vậy không gian của giải pháp khả thi giải trừ CSVN là tại Việt Nam, chính là trong nước với gần 90 triệu người dân, phụ là tại hải ngoại, đối với các cơ sở ngoại vi, năm vùng. Thời gian giải trừ là ngay bây giờ và cho tới khi đạt tới kết quả “khả chấp”, khi đa số người dân vùng lên chống đối, tẩy chay, ly khai hay lật đổ chính quyền; khi cấp lãnh đạo và đoàn ngũ CSVN tan rã, mất tư cách và khả năng quản trị đất nước, mất uy tín quốc gia.

Muốn thực hiện “giải pháp giải trừ CSVN”, chúng ta hãy so sánh và nhận định về hai hoàn cảnh: 3 triệu người dân gốc Việt tỵ nạn cộng sản tại Hải ngoại và số còn lại của 90 triệu người dân Việt Nam, nạn nhân cộng sản trong nước.

I. Trường Hợp của 3 triệu người dân gốc Việt tỵ nạn cộng sản đang sinh sống tại các quốc gia tự do trên thế giới:

1. Ý Thức Môi Trường Tai Ương, Triệt Hại của chế độ CSVN

Người Việt Nam yêu chuộng dân chủ tự do, thuộc thành phần Quốc gia, đã biết rõ mặt thật của chế độ cộng sản ngay những năm 1945, 1949, 1954, rồi 1975, khi người cộng sản lần lượt lộ rõ những thủ đoạn cướp nước, cướp quyền, đầy đoạ, giết chóc, hành hạ dân chúng mà họ từng nhờ vả, dụ dỗ, như hứa hẹn Miền Bắc “cải cách ruộng đất”, như giải phóng Miền Nam với chiêu bài “độc lập, tự do, hạnh phúc, ấm no” ... giả tạo.

Người Việt Nam yêu chuộng dân chủ tự do đều biết rõ họ không thể sống còn trong môi trường tai ương nhân tạo của chế độ cộng sản.

2. Giải Pháp Khả Thi: ly khai CSVN

Những người Việt Nam thoát khỏi Miền Bắc năm 1954, rồi thoát khỏi Miền Nam năm 1975 và những năm tiếp theo là những nạn nhân đầu tiên của chế độ CSVN. Những nạn nhân lịch sử này đã ra đi, dù phải từ bỏ của cải, gia tộc, làng xã, quê hương, dù phải hy sinh lấy tính mạng, dù phải đương đầu với mọi khó khăn, nguy khốn.

Đa số những người tỵ nạn cộng sản ra khỏi nước đều là những người có tâm chí vững vàng, có đủ can đảm hay tuyệt vọng để đối đầu với mọi nguy nan, dám hy sinh tiền bạc, tài sản và cả mạng sống để cứu thoát lấy mình, gia đình và bạn bè.

3. Mục Đích của những cuộc di cư vào Nam và những đợt tỵ nạn CS trên thế giới

Lý do chính khiến người Việt Nam quyết định bỏ chế độ CS di cư vào Nam [1954] và tỵ nạn [từ 1975] nơi đất khách quê người là mong muốn và hy vọng sau khi thoát khỏi địa ngục cộng sản họ sẽ có “giải pháp khả thi” sinh sống công bằng, tử tế tại những đất hứa nhân đạo và được tiếp đón trong cảnh an hoà, sung túc, tự do, hạnh phúc.

Nếu không có niềm tin sắt đá đó, người di cư-1954 và người tỵ nạn-từ 1975 không đủ can đảm đương đầu với những cuộc phiêu lưu-đôi đời như vậy. Sự hứa hẹn khả thi của một tương lai tốt đẹp, có thật tại nước ngoài là “phần đối ước” của giải pháp ly khai CSVN vậy.

4. Phương Tiện & Giúp Đỡ

Cuộc di cư -1954 và di tản tỵ nạn cộng sản từ 1975 đã đạt được những kết quả khả quan, tốt đẹp, đôi khi phi thường, là nhờ vào những chương trình cứu trợ quốc tế và sự hảo tâm của các hiệp hội và cá nhân bảo lãnh, giữa người với người, đồng bào ruột thịt cũng có.

II. Trường Hợp của gần 90 triệu người dân Việt Nam, nạn nhân cộng sản trong nước

1. Ý Thức Môi Trường Tai Ương, Triệt Hại của chế độ CSVN

Dân chúng trong nước đa số đã ý thức rõ cuộc sống của mình là tăm tối, thiệt thòi, hà hiếp, nguy nan, dù vài nơi trong “nhà tù lớn” này có những tụ tập phồn thịnh, vinh quang, phê phỡn giả tạo, sẵn sàng tự nổ, sẵn sàng phá sản. Ý thức rõ nhu cầu giải thoát thì mới có “giải pháp khả thi” ra khỏi tai ách CSVN. Còn nếu tiếp tục vô cảm, thì phải đợi có cơ hội bị xúc động mạnh hơn, bị vi phạm táo bạo, lây lan nhiều hơn.

Vấn đề vô cảm đôi khi chỉ vì người dân trong nước bị bịt mắt, bịt tai, bịt miệng. “Giải pháp khả thi” là người dân trong nước cần được cung cấp thêm phương tiện nghe ngóng, truyền thông. Họ cần được báo động, đề cao cảnh giác, thức tỉnh bằng trí não, bằng tâm thức. Đoàn kết và khởi nghĩa, đi chung con đường tiến bộ đôi khi bắt đầu từ cử chỉ “ra khỏi” thái độ dè dặt, đổ ky, cô lập của chính mình. Nếu không dang tay hay khởi bước tìm kiếm đường lối giải thoát, vượt khỏi nơi sa lầy, nguy biến thì làm sao níu nổi bàn tay tha nhân đang chờ đợi kết nối.

2. Ý thức nguồn gốc tai ương

Mọi phá hại về mặt xã hội, kinh tế, văn hoá, giáo dục, tư tưởng, sáng tạo, mọi hủy hoại nhân cách, môi sinh thiên nhiên, đất đai, sông ngòi bị ô nhiễm, hồ biển bị thất thủ, mất vào tay Hán tặc, đều phát xuất từ ý thức hệ cộng sản quốc tế, lâu nay tiếm quyền trong nước, qua những thủ đoạn mách mung tham lam, bán nước hại dân

của các lãnh tụ và guồng máy CSVN, cũ kỹ, lỗi thời. Ý thức tẻ đoan, tai ương phát xuất từ đâu mới thực sự có “giải pháp khả thi” gạt bỏ nguy tai đúng chỗ.

Nạn ngoại xâm bằng vũ lực, vơ vét tài sản, quyền lợi của Hán cộng chỉ là hiện tượng lúc hiển nhiên, lúc lập lờ mua bán, giao kèo giữa các lực lượng cộng sản quốc tế với nhau. Nên chống Tàu là phải dẹp CSVN trước tiên, hay cùng một lúc, vì cần phải dẹp kẻ đồng loã, tông phạm cướp nước, bán nước. Chính CSVN mới là nội xâm, nội thù, sẵn sàng và liên tục bán ranh, bán đảo cho Hán cộng và ngấm ngầm cho phép đồng chí vĩ đại này thông dong chủ trương chính sách “thống-nhất-nhuộm-đỏ-ĐNÁ”, dù chỉ là hoài bão, mưu toan bá chủ.

Do đó, mọi phong trào dâng cờ cộng sản xuống đường “chống Tàu, đòi đảo” tại Hà Nội, tại Sài Gòn, hay những mưu toan “trung lập” trên mạng lưới quốc tế, với chủ trương “tạm quên nội thù” để đoàn kết “chống ngoại xâm trước đã” là hoàn toàn mắc mưu CSVN khi thâm tâm họ chỉ muốn xì hơi an toàn, đem hoả mù đánh lạc hướng tranh đấu của người dân trong và ngoài nước.

Xuống đường, lên mạng kiêu nhì nhăng, lạc lối đó là làm lẫn, nếu không muốn nói là giúp đỡ, hỗ trợ, toa nhập với âm mưu CSVN bằng những biện pháp hô hấp kéo dài mạch sống của CSVN.

3. Giải Pháp Khả Thi: khởi nghĩa khai trừ CSVN

Người dân nạn nhân cần phải có can đảm, liều lĩnh chấp nhận “điều trị” mới ra khỏi cảnh nguy nan, chữa khỏi căn bệnh hiểm nghèo. Can đảm nằm ở đâu? Đó là cái quyết định có lúc tuyệt đỉnh, cái hy sinh vô thường, chẳng dặng dưng trong sự lựa chọn giữa cái chết và hy vọng sống, giữa cái đau đớn di căn và hành động đột nhập của mũi kim chích thuốc, của con dao mổ xẻ, vứt bỏ ung nhọt.

Ở các nhà thường hay nơi điều trị, nạn nhân thường nghe lời căn dặn, vừa thực tế, vừa võ vè: “*no pain, no gain*” [*Không đau/không cực, không được gì*]. Nạn nhân xã hội chủ nghĩa chắc cũng phải thu nhận phương ngôn đó như một giao ước sòng phẳng, khả thi.

Khả thi vì nạn nhân của chế độ CSVN cứ tạm coi mình là những “tỵ nạn” tại chỗ, những “thuyền nhân” trên bộ, những người bỏ phiếu bằng đấu tranh, nên cũng phải cực khổ, liều mạng...ngay trên quê hương xứ sở mình để tự giải thoát, như những người tỵ nạn cộng sản trước đây của những năm 1954, 1975. Chỉ cần vài triệu người Việt Nam trong nước, nếu đồng dục đứng sang một bên, rõ rệt, con thuyền xã hội chủ nghĩa sẽ chênh vênh ngã theo người biểu tình chân chính, nếu thực sự số người dân “nổi dậy” với tư cách công dân Việt Nam, với luận điệu và yêu sách của dân, đòi hỏi quyền tự quyết của Dân Tộc Việt. Rõ ràng và quyết liệt.

Vậy cái cao đẹp là ở chỗ người dân trong nước biết tụ tập, có đủ can đảm, hay đủ tuyệt vọng, đủ chí khí tự quyết đứng lên thách đố nguy nan, bão tố, để thu thập lại quyền sống, quyền hành bất khả tước đoạt của mình, của người hàng xóm, của đồng bào mình lâu nay bị lũ đầu nậu CSVN cầm cố, thu tịch trái phép, trái lương tâm và liêm sỉ của con người bình thường.

“No pain, no gain” [Không đau/không cực, không được gì]!!!

4. Mục Đích và Đối Ước của cuộc khởi nghĩa khai trừ CSVN

Tại sao dám liều lĩnh, có đủ can đảm khởi nghĩa khai trừ chế độ cộng sản? Lý do chính khiến người dân trong nước ngày hôm nay quyết tâm giải trừ chế độ CS là vì họ mong muốn và hy vọng sau khi lật đổ chế độ cộng sản sẽ khơi mào một sinh khí mới, một cuộc sống công bằng, tử tế, an hoà, sung túc, tự do, hạnh phúc ngay tại Việt Nam, mà không cần bỏ xứ ra đi như những người tỵ nạn năm xưa.

Do đó, người dân Việt Nam nổi dậy dành quyền tự quyết của chính mình sẽ may mắn hơn người tỵ nạn cộng sản năm xưa và sẽ không bị thiệt mạng cả trăm ngàn người vì hải tặc, vì lật tàu, vì đói khát. Họ sẽ không nhục nhã chờ đợi khá lâu trước khi hội nhập đất hứa.

Với niềm tin sắt đá tự giải phóng khỏi ách nô lệ cộng sản, họ sẽ tạo dựng một tương lai tốt đẹp, có thật ngay trong nước mình, mà không cần xuất khẩu lao động, không cần bán thân cho ngoại bang, không cần lép vế, sợ hãi ngoại tặc.

Cuộc nổi dậy như vậy chỉ là ý thức cần thiết về quyền sống, quyền sở hữu những gì của mình, thuộc về mình, từ vật chất tới tinh thần, từ tự do tới an sinh, từ phẩm giá tới khả năng xây dựng, sáng tạo chân chính. Giản dị như vậy. Nhưng phải hành động, phải dấn thân vào thực trạng, chấp nhận khó khăn, gian nan lúc ban đầu, lúc thi hành. “Vạn sự khởi đầu nan”, thế thôi. Nhưng đôi khi cái khó lại tạo ra cái khôn chẳng?

Vậy đối ước khả thi— cái phần thưởng tinh thần, chính trị, văn hoá, tình cảm cao quý — của cuộc khởi nghĩa khai trừ CSVN là lập tức tạo dựng lại trên quê hương xứ sở, trong làng ấp, gia đình, cá nhân, tất cả những gì cao đẹp, quý báu nhất mà chế độ cộng sản đã tước đoạt gần 70 năm nay.

Người dân Việt Nam ngày hôm nay nên hãnh diện với niềm tin tương đó. Đừng để người cộng sản và những kẻ phản bội dân tước đoạt hơi thở linh thiêng đó. Hãy trân trọng đảm nhận sứ mạng do chính mình giao phó vì quyền lợi của dân, của con người.

Và đương nhiên, khi người dân đã thu hồi lại quyền dân tộc tự quyết, quyền tự do và tự hữu, đã chọn lựa xong một chính quyền dân chủ hợp hiến, hợp lòng dân, thì đa số 90 triệu người Việt, trong và ngoài nước, sẽ ủng hộ chính quyền chân chính chống mọi thứ ngoại xâm, quân sự lẫn tài phiệt.

5. Phương Tiện & Giúp Đỡ

Trước phong trào dân tộc Việt Nam nổi dậy đòi quyền tự quyết và quyền sống đích thực, các lực lượng quốc tế bảo vệ nhân quyền, các quốc gia theo chính nghĩa dân chủ tự do ắt phải hậu thuẫn, giúp đỡ, can thiệp theo lẽ phải và công lý nhân bản mà công pháp toàn cầu đã quy định.

Và trước dự tính của đồng bào nạn nhân cộng sản nay chuẩn bị tự cứu, tự phát, chúng ta, người tỵ nạn năm xưa đã từng được người xứ lạ cứu vớt, bảo lãnh, che chở, bây giờ sẽ làm gì?

Chúng ta có nữ xua đuổi họ, khuyên răn họ nên yên thân, yên phận trong cảnh nô lệ vài ba thế hệ nữa? Để con cháu họ sống thiết thòi, tăm tối vài chục năm nữa? Liệu chúng ta có thể ngoảnh mặt nhìn chỗ khác khi đồng bào bị nhà nước công an tiếp tục sách nhiễu, đánh đập, bỏ tù?

Chúng ta chắc còn nhớ mãi niềm hoan cực độ khi đạp chân trên mảnh đất an toàn, khi tiếp nhận được lời hứa hẹn của người dung nước lũ động lòng bảo lãnh, cuu mang, diu dắt lúc ban đầu. Chắc chúng ta chưa quên tình người đối xử tử tế với chúng ta?

Vậy ngày hôm nay chúng ta phải làm gì đối với số đồng bào của chúng ta đang lâm nạn, đang mong đợi sự bảo lãnh tinh thần, sự hứa hẹn chăm sóc, vỗ về, trợ lực?

Chúng ta, người ty nạn may mắn năm xưa phải làm gì để giúp đỡ dân tộc còn bị quản thúc, thiêu thốn, thiệt hại, tù tội?

Chúng ta có nên sáng lập sớm những cơ sở “**Tiếp Kiến Người Dân**”, theo dõi nhu cầu quyết định đời sống, hướng đi, sự lựa chọn vận mệnh của họ?

Chúng ta có nên lập sớm những “**Bàn Tay Hy Vọng**” bảo lãnh tinh thần, tài chính, an sinh cho người tranh đấu cho dân chủ tự do và nhân quyền trong nước? Những “**Bàn Tay Hy Vọng**” cá nhân với cá nhân, của người dân với người dân, của con người với con người?

Đối với việc đóng góp khai triển dân trí trong nước, chúng ta nên hiệp lực thực hiện sớm những “**Học Đường Mở**” trên liên mạng tại hải ngoại và trong nước để cung cấp tin tức, kiến thức, để trau dồi giáo dục, học vấn tráng niên, mà chương trình học vụ gồm những câu hỏi, những nỗi thắc mắc, những tham khảo, ao ước từ lòng dân? Đó sẽ là những giáo đường đặc biệt mà học viên và thành phần giáo huấn thay thế luân phiên, để trao đổi tri thức đa nguyên, đa dạng, công bằng. Đặc biệt là những “**Học Đường Mở**” này toàn bộ bất vụ lợi, ai cũng ghi danh được, ai cũng là trò, ai cũng là thầy, miễn tự tin, tự trọng, luôn luôn hiếu học, sẵn sàng tìm hiểu sự thật và các giá trị cởi mở, tân tiến. “**Học Đường Mở**” này không cấp bằng giả và cũng không thu nhận những đối tượng phá hoại, giả dối, thông thái nửa mùa, bất xứng, bất luân.

Chúng ta sẽ gọi những học đường đó với tên chung là **Học Đường Mở Dân Tiến**, của dân, vì dân, bởi dân.

“Giải pháp khả thi” không phải là tìm cách giải quyết một cách dễ dàng, nhanh chóng những khó khăn thực tại, mà thực sự là chia tách những khó khăn của vấn đề nan giải, nhằm thoát khỏi bế tắc, và cuối cùng đưa ra một số giải đáp đúng, có thể thực hiện được, trong những hoàn cảnh thuận tiện, thích nghi nhất.

Vậy, kể từ ngày hôm nay, trong nước và tại hải ngoại, chúng ta phải làm gì?

Trân trọng,

TS-LS Lưu Nguyễn Đạt